

THÔNG BÁO

(Về việc xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển vào đại học hệ chính quy năm 2023 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Phương thức xét tuyển 1)

- Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non (sau đây viết tắt là Quy chế 08);

- Căn cứ Quyết định số 923/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2023;

- Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-KHTN ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) về việc ban hành Đề án tuyển sinh trình độ đại học hệ chính quy năm 2023;

Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM (sau đây viết tắt là Trường ĐH KHTN hoặc Trường) thông báo về việc xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển vào đại học hệ chính quy năm 2023 của Trường như sau:

I. ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC THAM GIA DỰ TUYỂN

1. Thí sinh tham gia dự tuyển diện xét tuyển thẳng vào đại học hệ chính quy năm 2023 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây viết tắt là Bộ GDĐT) phải thỏa các điều kiện chung tại khoản 3 mục I và khoản 1 mục II thông báo này.

2. Thí sinh tham gia dự tuyển diện ưu tiên xét tuyển vào đại học hệ chính quy năm 2023 theo quy định của Bộ GDĐT phải thỏa các điều kiện chung tại khoản 3 mục I và khoản 1 mục III thông báo này.

3. Điều kiện chung được tham gia dự tuyển

Thí sinh tham gia dự tuyển diện xét tuyển thẳng hoặc ưu tiên xét tuyển phải thỏa các điều kiện chung như sau:

a) Người đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương;

b) Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;

c) Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

II. XÉT TUYỂN THĂNG

1. Đối tượng được xét tuyển thăng, gồm có:

a) Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân hoặc Chiến sĩ thi đua toàn quốc;

b) Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GD&ĐT tổ chức được xét tuyển thăng trong năm tốt nghiệp THPT và thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thăng;

c) Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GD&ĐT cử tham gia được xét tuyển thăng trong năm tốt nghiệp THPT và thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thăng;

d) Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia do Bộ GD&ĐT tổ chức được xét tuyển thăng trong năm tốt nghiệp THPT và thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thăng;

e) Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế do Bộ GD&ĐT cử tham gia được xét tuyển thăng trong năm tốt nghiệp THPT và thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thăng;

f) Trường hợp nếu thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ hoặc thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và đồng thời hai đối tượng này phải thỏa các điều kiện sau đây:

i. Có điểm trung bình cộng các môn Toán, Lý, Hóa cuối năm học các lớp 10, 11, 12 từ 8.0 trở lên;

ii. Phải học bổ túc kiến thức một năm học trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức được giảng dạy tại Trường Dự bị đại học TP.HCM.

2. Ngành xét tuyển thăng vào đại học

a) Thí sinh thuộc đối tượng tại **điểm a và điểm f khoản 1 Mục II**: Hội đồng tuyển sinh Trường quyết định ngành được xét tuyển thăng cho thí sinh căn cứ vào nguyện vọng của thí sinh và theo chỉ tiêu xét tuyển từng ngành;

b) Thí sinh thuộc đối tượng tại **điểm b và điểm c khoản 1 Mục II**: Hội đồng tuyển sinh Trường quyết định xét tuyển thăng vào đại học theo đúng ngành hoặc ngành gần phù hợp với môn thi trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia mà thí sinh đã đoạt giải theo chỉ tiêu xét tuyển từng ngành và theo quy định tại **bảng số 1** như sau:

Bảng số 1

STT	Tên môn thi học sinh giỏi	Mã ngành	Tên ngành được xét tuyển thẳng (ngành đúng hoặc ngành gần)
1	Toán		Tất cả các ngành
2	Vật lý	7440102-NN	1. Nhóm ngành Vật lý học, Công nghệ Vật lý điện tử và tin học
		7520402	2. Kỹ thuật hạt nhân
		7520403	3. Vật lý Y khoa
		7440122	4. Khoa học vật liệu
		7510402	5. Công nghệ vật liệu
		7520207	6. Kỹ thuật điện tử-viễn thông
		7420101	7. Sinh học
		7420201	8. Công nghệ sinh học
		7440112	9. Hóa học
		7440228	10. Hải dương học
		7480201_NN	11. Nhóm ngành máy tính và Công nghệ thông tin
		7480107	12. Trí tuệ nhân tạo
		7460108	13. Khoa học dữ liệu
		7440112	1. Hóa học
		7510401	2. Công nghệ kỹ thuật hóa học
3	Hóa học	7440301	3. Khoa học môi trường
		7510406	4. Công nghệ kỹ thuật môi trường
		7440122	5. Khoa học vật liệu
		7510402	6. Công nghệ vật liệu
		7420101	7. Sinh học
		7420201	8. Công nghệ sinh học
		7520501	9. Kỹ thuật địa chất
		7440201	10. Địa chất học
		7850101	11. Quản lý tài nguyên và môi trường
		7420101	1. Sinh học
4	Sinh học	7420201	2. Công nghệ sinh học
		7440301	3. Khoa học môi trường
		7510406	4. Công nghệ kỹ thuật môi trường
		7440122	5. Khoa học vật liệu
		7440112	6. Hóa học
		7850101	7. Quản lý tài nguyên và môi trường

STT	Tên môn thi học sinh giỏi	Mã ngành	Tên ngành được xét tuyển thẳng (ngành đúng hoặc ngành gần)
5	Địa lý	7440201	1. Địa chất học
		7520501	2. Kỹ thuật địa chất
		7440228	3. Hải dương học
		7850101	4. Quản lý tài nguyên và môi trường
6	Tin học	7480201_NN	1. Nhóm ngành máy tính và Công nghệ thông tin
		7480107	2. Trí tuệ nhân tạo
		7440102-NN	3. Nhóm ngành Vật lý học, Công nghệ Vật lý điện tử và tin học
		7440112	4. Hóa học
		7440301	5. Khoa học môi trường
		7510406	6. Công nghệ kỹ thuật môi trường
		7520207	7. Kỹ thuật điện tử - viễn thông
		7440122	8. Khoa học vật liệu
		7510402	9. Công nghệ vật liệu
		7420101	10. Sinh học
		7420201	11. Công nghệ sinh học
		7850101	12. Quản lý tài nguyên và môi trường
		7460108	13. Khoa học dữ liệu

c) Thí sinh thuộc đối tượng tại **điểm d và điểm e khoản 1 Mục II**: Hội đồng tuyển sinh Trường quyết định được xét tuyển thẳng vào đại học theo đúng ngành hoặc ngành gần phù hợp với kết quả dự án, đề tài theo chỉ tiêu xét tuyển từng ngành.

III. ƯU TIÊN XÉT TUYỂN

1. Đối tượng được ưu tiên xét tuyển

a) Thí sinh thuộc đối tượng tại **điểm a, điểm b, điểm c, điểm d và điểm e khoản 1 Mục II** nếu không dùng quyền xét tuyển thẳng thì được ưu tiên xét tuyển trong năm tốt nghiệp THPT.

b) Thí sinh đoạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GD&ĐT tổ chức và có điểm trung bình cộng của 03 năm THPT từ 8,0 trở lên được ưu tiên xét tuyển vào đại học trong năm tốt nghiệp THPT, thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

c) Thí sinh đoạt giải tư trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia Bộ GD&ĐT tổ chức và có điểm trung bình cộng của 03 năm THPT từ 8,0 trở lên được ưu tiên xét tuyển vào đại học trong năm tốt nghiệp THPT, thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

2. Ngành được ưu tiên xét tuyển

a) Thí sinh thuộc đối tượng tại **điểm a khoản 1 Mục III**: Hội đồng tuyển sinh Trường quyết định ngành được ưu tiên xét tuyển vào đại học cho thí sinh căn cứ vào nguyện vọng của thí sinh và theo chỉ tiêu xét tuyển từng ngành;

b) Thí sinh thuộc đối tượng tại **điểm b khoản 1 Mục III**: Hội đồng tuyển sinh Trường quyết định thí sinh được ưu tiên xét tuyển vào đại học theo đúng ngành hoặc ngành gần phù hợp với môn thi trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia mà thí sinh đã đoạt giải theo quy định tại **Bảng số 1** của **điểm b khoản 2 Mục II** và theo chỉ tiêu xét tuyển từng ngành;

c) Thí sinh thuộc đối tượng tại **điểm c khoản 1 Mục III**: Hội đồng tuyển sinh Trường quyết định thí sinh được ưu tiên xét tuyển vào đại học theo đúng ngành hoặc ngành gần phù hợp với kết quả dự án, đề tài theo chỉ tiêu xét tuyển từng ngành.

IV. CHỈ TIÊU XÉT TUYỂN THĂNG VÀ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN (*)

Tổng chỉ tiêu xét tuyển thăng và ưu tiên xét tuyển trên tổng chỉ tiêu năm 2023 theo bảng số 2 như sau:

Bảng số 2

STT	Mã ngành	Tên ngành	Dự kiến tổng chỉ các phương thức xét tuyển năm 2023 (**)	Tỉ lệ % tối đa
1	7420101	Sinh học	180	4%
2	7420101_CLC	Sinh học (Chương trình Chất lượng cao)	80	4%
3	7420201	Công nghệ Sinh học	200	4%
4	7420201_CLC	Công nghệ Sinh học (Chương trình Chất lượng cao)	120	4%
5	7440102_NN	Nhóm ngành Vật lý học, Công nghệ Vật lý điện tử và tin học	220	4%
6	7440112	Hoá học	220	4%
7	7440112_CLC	Hóa học (Chương trình Chất lượng cao)	120	4%
8	7440122	Khoa học Vật liệu	150	4%
9	7440201	Địa chất học	40	4%
10	7440228	Hải dương học	50	4%

STT	Mã ngành	Tên ngành	Dự kiến tổng chỉ các phương thức xét tuyển năm 2023 (**)	Tỉ lệ % tối đa
11	7440301	Khoa học Môi trường	140	4%
12	7440301_CLC	Khoa học Môi trường (Chương trình Chất lượng cao)	40	4%
13	7460101_NN	Nhóm Ngành Toán học, Toán tin, Toán ứng dụng	210	4%
14	7480101_TT	Khoa học máy tính (Chương trình Tiên tiến)	80	4%
15	7460108	Khoa học dữ liệu	90	4%
16	7480201_CLC	Công nghệ thông tin (Chương trình Chất lượng cao)	450	4%
17	7480201_NN	Nhóm ngành máy tính và Công nghệ thông tin	400	4%
18	7480107	Trí tuệ nhân tạo	50	4%
19	7510401_CLC	Công nghệ kỹ thuật Hoá học (Chương trình Chất lượng cao)	120	4%
20	7510402	Công nghệ Vật liệu	60	4%
21	7510406	Công nghệ Kỹ thuật Môi trường	120	4%
22	7520207	Kỹ thuật điện tử - viễn thông	150	4%
23	7520207_CLC	Kỹ thuật điện tử - viễn thông (Chương trình Chất lượng cao)	100	4%
24	7520402	Kỹ thuật hạt nhân	50	4%
25	7520403	Vật lý Y khoa	40	4%
26	7520501	Kỹ thuật địa chất	30	4%
27	7850101	Quản lý tài nguyên và môi trường	80	4%

Lưu ý:

(*) Tên phương thức xét tuyển do Bộ GDĐT quy định: Xét tuyển thẳng theo quy định của Quy chế tuyển sinh (Điều 8).

(**) Tổng chỉ tiêu của ngành/nhóm ngành đối với các phương thức xét tuyển năm 2023 sẽ được Trường cập nhật/điều chỉnh sau khi có văn bản cho phép từ Bộ GDĐT.

V. SỐ LƯỢNG NGUYỆN VỌNG ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN, NGUYÊN TẮC XÉT TUYỂN

1. Số lượng nguyện vọng đăng ký xét tuyển

- Không giới hạn nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào các ngành/nhóm ngành.
- Nếu thí sinh đăng ký hơn hai nguyện vọng vào các ngành/nhóm ngành thì các nguyện vọng được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất). Thí sinh chỉ trúng tuyển vào 01 nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký.

2: Nguyên tắc xét tuyển

- Tuyển vào ngành đứng trước, sau đó xét tuyển vào ngành gần.
- Trường hợp hồ sơ hợp lệ nhiều hơn chỉ tiêu, Hội đồng tuyển sinh Trường sẽ xét theo thứ tự đoạt giải từ cao xuống thấp.

VI. HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ, CÁC LOẠI HỒ SƠ VÀ LỆ PHÍ XÉT TUYỂN

1. Hướng dẫn đăng ký

- **Bước 1:** Điền vào phiếu đăng ký xét tuyển
 - *Xét tuyển thẳng theo đối tượng tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d và điểm e khoản 1 Mục II:* Thí sinh điền vào phiếu đăng ký xét tuyển tại mẫu **Phụ lục 1.1** (file word đính kèm), sau đó tiếp tục khai thông tin tại đường link: <https://forms.office.com/r/ztsG6pCxB8>
 - *Xét tuyển thẳng theo đối tượng tại điểm f khoản 1 Mục II:* Thí sinh điền vào phiếu đăng ký xét tuyển tại mẫu **Phụ lục 1.2** (file word đính kèm), sau đó tiếp tục khai thông tin tại đường link: <https://forms.office.com/r/8B5HfGhN11>
 - *Ưu tiên xét tuyển theo đối tượng tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Mục III:* Thí sinh điền vào phiếu đăng ký xét tuyển tại mẫu **Phụ lục 1.3** (file word đính kèm), sau đó tiếp tục khai thông tin tại đường link: <https://forms.office.com/r/j1qG0hs6vy>
- **Bước 2:** Thí sinh in phiếu đăng ký xét tuyển đã điền theo mẫu phụ lục tại Bước 1, ký tên, ghi rõ họ tên và dán ảnh thẻ 4x6 mới nhất trong vòng 6 tháng. Thí sinh làm thủ tục xin Hiệu trưởng/Phó Hiệu trưởng trường THPT xác nhận các thông tin của thí sinh đã khai trên phiếu đăng ký.
- **Bước 3:** Nộp bộ hồ sơ đăng ký xét tuyển cho Trường ĐH KHTN theo quy định tại **khoản 2** mục này.



2. Các loại hồ sơ và lệ phí xét tuyển

Hồ sơ đăng ký theo đối tượng tham gia dự tuyển được quy định như sau:

1.1. Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân hoặc Chiến sĩ thi đua toàn quốc, hồ sơ gồm:

- a) Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng/ưu tiên xét tuyển (Phụ lục 1.1 hoặc 1.3);
- b) Quyết định tặng thưởng danh hiệu của Nhà nước hoặc Quyết định công nhận danh hiệu của Nhà nước;
- c) Bản photo có công chứng học bạ 3 năm học THPT;
- d) Lệ phí xét tuyển: 25.000 đồng/1 nguyện vọng.

1.2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba, khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong cuộc thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba, tư trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia, hồ sơ gồm:

- a) Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng/ưu tiên xét tuyển (Phụ lục 1.1 hoặc 1.3)
- b) Bản photo có công chứng giấy chứng nhận đoạt giải;
- c) Bản photo có công chứng học bạ 3 năm học THPT;
- d) Lệ phí xét tuyển: 25.000 đồng/1 nguyện vọng.

1.3. Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ, hồ sơ gồm:

- a) Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (Phụ lục 1.2);
- b) Bản sao trích lục giấy khai sinh trên đó ghi rõ dân tộc thuộc dân tộc thiểu số;
- c) Văn bản xác nhận thông tin về cư trú theo quy định (theo mẫu CT07 ban hành theo TT số 56/2021/TT-BCA của Bộ Công An ngày 15/5/2021, đính kèm Phụ lục 1.4);
- d) Bản photo có công chứng Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân;
- e) Bản photo có công chứng học bạ 3 năm học THPT;
- f) Lệ phí xét tuyển: 25.000 đồng/1 nguyện vọng.

1.4. Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hồ sơ gồm:

- a) Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (Phụ lục 1.2);

b) Văn bản xác nhận thông tin về cư trú theo quy định (làm theo mẫu CT07 ban hành theo TT số 56/2021/TT-BCA của Bộ Công An ngày 15/5/2021, đính kèm Phụ lục 1.4);

c) Bản photo có công chứng Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân;

d) Bản photo có công chứng học bạ 3 năm học THPT;

e) Lệ phí xét tuyển: 25.000 đồng/1 nguyện vọng.

VII. THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ VÀ PHƯƠNG THỨC NỘP HỒ SƠ

1. Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày **01/6/2023** đến **16 giờ 30** ngày **26/6/2023** (nếu thí sinh nộp qua đường bưu điện, Trường đề nghị thí sinh nộp trước ngày **23/6/2023** để kịp có hồ sơ cho Trường xét tuyển).

2. Phương thức nộp hồ sơ

a) Nộp trực tiếp:

- Thí sinh nộp hồ sơ và lệ phí trực tiếp tại Phòng Đào tạo, Trường ĐH KHTN theo địa chỉ: số 227 Nguyễn Văn Cừ, P4, Q.5, TP.HCM (nộp trong giờ hành chính, từ thứ 2 đến thứ 6, buổi sáng từ 8giờ00 đến 11giờ00, buổi chiều từ 13giờ30 đến 16giờ30).

b) Nộp qua đường bưu điện chuyển phát nhanh (trước ngày **23/6/2023**).

- Hồ sơ: Thí sinh nộp hồ sơ qua đường bưu điện chuyển phát nhanh theo địa chỉ: Trường ĐH KHTN, Phòng Đào tạo, số 227 Nguyễn Văn Cừ, P4, Q.5, TP.HCM. Trường chỉ nhận hồ sơ trong thời gian quy định căn cứ vào dấu xác nhận ngày nộp của bưu điện. Trường sẽ hậu kiểm lại hồ sơ khi thí sinh làm thủ tục nhập học.

- Lệ phí: Thí sinh nộp hồ sơ qua đường bưu điện sẽ nộp lệ phí bằng cách chuyển khoản ngân hàng theo hướng dẫn như sau:

✦ Tên tài khoản ngân hàng (viết đầy đủ): Trường Đại học Khoa học Tự nhiên.

✦ Số tài khoản: 6380201017313, ngân hàng Agribank, chi nhánh Bình Thạnh.

✦ Nội dung chuyển tiền: Thí sinh ghi đúng thứ tự như sau: Số căn cước công dân/Số Chứng minh nhân dân - Họ và tên - LPXT PT1 (Ví dụ: 012345678999 - Nguyễn Văn A-LPXT PT1).

VIII. CÔNG BỐ KẾT QUẢ THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN TRÚNG TUYỂN, XÁC NHẬN NHẬP HỌC, ĐĂNG KÝ NGUYỆN VỌNG XÉT TUYỂN

1. Công bố kết quả thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển: Chậm nhất là ngày **05/7/2023**, Trường sẽ công bố kết quả thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển trên trang thông tin điện tử của Trường theo địa chỉ: <https://www.hcmus.edu.vn>. Danh sách đủ điều kiện trúng tuyển sẽ được cập nhật lên cổng thông tin của Bộ GDĐT.

2. Xác nhận nhập học (XNNH) và đăng ký nguyện vọng xét tuyển (NVXT)

a) Đối với thí sinh trúng tuyển thuộc đối tượng xét tuyển thẳng

- Từ ngày **06/7/2023** đến **17 giờ 00** ngày **15/8/2023**, thí sinh có thể XNNH trên Hệ thống. Những thí sinh đã XNNH sẽ không được đăng ký NVXT tiếp theo.

- Trong trường hợp chưa xác định nhập học, thí sinh có thể tiếp tục đăng ký NVXT trên Hệ thống hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia như các thí sinh khác để được xét tuyển, nếu trúng tuyển thí sinh sẽ XNNH trực tuyến theo lịch chung của Bộ GDĐT.

b) Đối với thí sinh trúng tuyển thuộc đối tượng ưu tiên xét tuyển

Từ ngày **10/7/2023** đến **17 giờ 00** ngày **30/7/2023**, thí sinh trúng tuyển phải đăng ký, điều chỉnh, bổ sung NVXT (không giới hạn số lần) như sau:

- Thí sinh đăng ký NVXT đối với các phương thức xét tuyển phải thực hiện theo hình thức trực tuyến trên Hệ thống hoặc trên Cổng dịch vụ công quốc gia (xem hướng dẫn tại Hệ thống hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia);

- Thí sinh sử dụng tài khoản đã được cấp để xử lý thông tin (nhập, sửa, xem) thông tin của thí sinh trên Hệ thống;

- Các nguyện vọng của thí sinh đăng ký xét tuyển vào các ngành, các phương thức tuyển sinh ở tất cả các cơ sở đào tạo được xếp thứ tự từ 1 đến hết (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất);

- Tất cả các NVXT của thí sinh theo các phương thức xét tuyển của cơ sở đào tạo được xử lý nguyện vọng trên Hệ thống và mỗi thí sinh chỉ trúng tuyển 01 nguyện vọng cao nhất trong số các nguyện vọng đã đăng ký khi đảm bảo điều kiện trúng tuyển;

- Thí sinh phải XNNH trực tuyến theo lịch chung của Bộ GDĐT.

IX. LÀM THỦ TỤC NHẬP HỌC VÀ CÁC LƯU Ý CHUNG

1. Thời gian làm thủ tục nhập học: Thí sinh đã XNNH trực tuyến theo lịch chung của Bộ GDĐT sẽ làm thủ tục nhập học tại Trường.

2. Thời gian làm thủ tục nhập học: Trường sẽ thông báo sau.

3. Các lưu ý chung

a) Thí sinh tìm hiểu và nắm rõ thông tin xét tuyển trong đề án tuyển sinh của Trường và thường xuyên theo dõi các thông báo để thực hiện đúng các quy định về điều kiện, hồ sơ, quy trình, thủ tục, thời gian và thông tin liên quan đến dự tuyển/xét tuyển. Địa chỉ trang thông tin của Trường: <https://tuyensinh.hcmus.edu.vn>;

b) Thí sinh tìm hiểu kỹ tài liệu hướng dẫn, phải thực hiện đúng và đầy đủ quy trình đăng ký xét tuyển theo quy định của Bộ GDĐT;

c) Thí sinh phải nắm rõ tên phương thức xét tuyển do Bộ GDĐT quy định tương ứng đối với phương thức xét tuyển của Trường để thuận tiện khi ĐKXT và XNNH trực tuyến theo quy định của Bộ GDĐT;

d) Nếu còn thắc mắc về các nội dung thông báo này, thí sinh gửi câu hỏi qua địa chỉ email: **pdtuyensinh@hcmus.edu.vn** để được giải đáp (trả lời chậm nhất trong vòng 48 tiếng)./

Nơi nhận:

- ĐHQG-HCM (để báo cáo);
- Như trên (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐT.

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH



HIỆU TRƯỞNG
Trần Lê Quan

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG VÀO ĐẠI HỌC NĂM 2023
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN**

(Sử dụng cho thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định
tại các điểm a, b, c, d, e, khoản 1 Mục II của Thông báo số 01/TB-HĐTS ĐHCQ)

1. **Họ và tên thí sinh** (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

.....

2. **Giới tính:** ☐ Nam ☐ Nữ

3. **Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh** (Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)

--	--

Ngày

--	--

Tháng

--	--

Năm

4. **Số CMND/CCCD** (như hồ sơ đăng ký dự thi THPT)

--	--	--

--	--	--

--	--	--

--	--	--

5. **Điện thoại:** **Email:**

6. **Nơi sinh (Tỉnh/ Thành phố):**

7. **Năm tốt nghiệp THPT:**

❖ Nếu thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi/ khoa học kỹ thuật cấp quốc gia thì điền các mục 8, 9, 10

8. **Năm đoạt giải:**

9. **Môn / Lĩnh vực đoạt giải:**

10. **Loại giải / huy chương:**

❖ Nếu thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi/ khoa học kỹ thuật cấp quốc tế thì điền các mục 11, 12, 13

11. **Năm đoạt giải:**

12. **Môn / Lĩnh vực đoạt giải:**

13. **Loại giải / huy chương:**



❖ Nếu thí sinh thuộc đối tượng nào sau đây thì đánh dấu x vào mục 14

14. Đối tượng khác:

☐ Anh hùng lao động ☐ Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân ☐ Chiến sĩ thi đua toàn quốc

15. Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng vào ngành/ nhóm ngành học (không giới hạn số nguyện vọng – NV)

Số thứ tự NV	Mã trường	Mã ngành/ nhóm ngành	Tên ngành/ nhóm ngành
1	QST		
2	QST		
3	QST		
...	QST		

16. Địa chỉ báo tin: Số nhà:.....Đường: Ấp/ Thôn/ Tổ:.....

Xã/ Phường:Huyện/ Quận:..... Tỉnh/ Thành phố:.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp
12 trường..... đã khai đúng sự thật

Ngày tháng năm 2023

Hiệu trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

Ngày tháng năm 2023

Chữ ký của thí sinh

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG VÀO ĐẠI HỌC NĂM 2023
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN**

*(Sử dụng cho thí sinh thuộc diện ưu tiên xét tuyển theo quy định
tại điểm f khoản 1 Mục II Thông báo số 01/TB-HĐTS ĐHCQ)*

1. **Họ và tên thí sinh** (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

.....

2. **Giới tính:** ☐ Nam ☐ Nữ

3. **Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh** (Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)

--	--

Ngày

--	--

Tháng

--	--

Năm

4. **Số CMND/CCCD** (như hồ sơ đăng ký dự thi THPT)

--	--	--

--	--	--

--	--	--

--	--	--

5. **Điện thoại:** **Email:**

6. **Nơi sinh (Tỉnh/ Thành phố):**

7. **Năm tốt nghiệp THPT:**

8. **Dân tộc:**

9. **Nơi thường trú (hộ khẩu):** Số nhà: Đường: Ấp/ Thôn/ Tổ:

Xã/ Phường: Huyện/ Quận: Tỉnh/ Thành phố:

10. **Thời gian thường trú (tại địa chỉ mục 9):** từ ngày đến nay.

11. **Nơi học trung học phổ thông:**

Lớp 10: Tên trường: Mã trường:

Tên tỉnh: Mã tỉnh:

Lớp 11: Tên trường: Mã trường:

Tên tỉnh: Mã tỉnh:

Lớp 12: Tên trường:..... Mã trường:.....

Tên tỉnh: Mã tỉnh:

12. Điểm trung bình cộng các môn Toán, Lý, Hóa cuối năm học các lớp:

Lớp	Toán	Lý	Hóa	Trung bình cộng
10				
11				
12				

13. Thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển vào ngành/ nhóm ngành học học (không giới hạn số nguyện vọng – NV)

Số thứ tự NV	Mã trường	Mã ngành/ nhóm ngành	Tên ngành/ nhóm ngành
1	QST		
2	QST		
3	QST		
...	QST		

14. Địa chỉ báo tin: Số nhà:.....Đường: Ấp/ Thôn/ Tổ:.....

Xã/ Phường:.....Huyện/ Quận:..... Tỉnh/ Thành phố:.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp
12 trường..... đã khai đúng sự thật

Ngày tháng năm 2023

Hiệu trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

Ngày tháng năm 2023

Chữ ký của thí sinh

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐĂNG KÝ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC NĂM 2023
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN**

*(Sử dụng cho thí sinh thuộc diện ưu tiên xét tuyển theo quy định
tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Mục III Thông báo số 01/TB-HĐTS ĐHCQ)*

1. **Họ và tên thí sinh** (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

.....

2. **Giới tính:** ☐ Nam ☐ Nữ

3. **Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh** (Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)

--	--

Ngày

--	--

Tháng

--	--

Năm

4. **Số CMND/CCCD** (như hồ sơ đăng ký dự thi THPT)

--	--	--

--	--	--

--	--	--

--	--	--

5. **Điện thoại:** **Email:**

6. **Nơi sinh (Tỉnh/ Thành phố):**

7. **Năm tốt nghiệp THPT:**

❖ Nếu thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi/ khoa học kỹ thuật cấp quốc gia thì điền các mục 8, 9, 10

8. **Năm đoạt giải:**

9. **Môn / Lĩnh vực đoạt giải:**

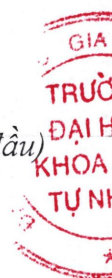
10. **Loại giải / huy chương:**

❖ Nếu thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi/ khoa học kỹ thuật cấp quốc tế thì điền các mục 11, 12, 13

11. **Năm đoạt giải:**

12. **Môn / Lĩnh vực đoạt giải:**

13. **Loại giải / huy chương:**



❖ Nếu thí sinh thuộc đối tượng nào sau đây thì đánh dấu x vào mục 14

14. Đối tượng khác:

☐ Anh hùng lao động ☐ Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân ☐ Chiến sĩ thi đua toàn quốc

15. Thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển vào ngành/ nhóm ngành học (không giới hạn số nguyện vọng – NV)

Số thứ tự NV	Mã trường	Mã ngành/ nhóm ngành	Tên ngành/ nhóm ngành
1	QST		
2	QST		
3	QST		
...	QST		

16. Địa chỉ báo tin: Số nhà:.....Đường: Ấp/ Thôn/ Tổ:.....

Xã/ Phường:Huyện/ Quận:..... Tỉnh/ Thành phố:.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp
12 trường..... đã khai đúng sự thật

Ngày tháng năm 2023

Hiệu trưởng
(Ký tên, đóng dấu)

Ngày tháng năm 2023

Chữ ký của thí sinh

.....(1)

Mẫu CT07 ban hành

theo TT số

/2021/TT-BCA ngày

15/5/2021

.....(2)

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /XN

....., ngày.....tháng.....năm.....

XÁC NHẬN THÔNG TIN VỀ CƯ TRÚ

I. Theo đề nghị của Ông/Bà:

1. Họ, chữ đệm và tên :

2. Ngày, tháng, năm sinh:...../...../ 3. Giới tính:

4. Số định danh cá nhân/ Căn cước công dân (CCCD)/Chứng minh nhân dân(CMND):

[illegible]

5. Dân tộc:.....6. Tôn giáo:.....7. Quốc tịch:.....

8. Quê quán:.....

II. Công an ⁽²⁾ xác nhận thông tin về cư trú của Ông/Bà có tên tại mục I, như sau:

1. Nơi thường trú:.....

2. Nơi tạm trú:.....

3. Nơi ở hiện tại:.....

.....

4. Họ, tên đệm và tên chủ hộ:..... 5. Quan hệ với chủ hộ :.....

6. Số định danh cá nhân/CCCD)/CMND của chủ hộ

[illegible]

7. Thông tin các thành viên khác trong hộ gia đình:

TT	Họ, chữ đệm và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số định danh cá nhân/CCCD/CMND	Quan hệ với chủ hộ

8. Thời gian thường trú của Ông/Bàtại khoản 1 mục II từ ngày.....đến nay.

Xác nhận thông tin cư trú này có giá trị đến hết ngày.....tháng..... năm... (4)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Chú thích:

- (1) Cơ quan cấp trên của cơ quan đăng ký cư trú;
- (2) Cơ quan đăng ký cư trú;
- (3) Các nội dung xác nhận khác (ví dụ: xác nhận trước đây đã đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú ...);
- (4) Có giá trị 06 tháng kể từ ngày cấp đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Cư trú và có giá trị 30 ngày kể từ ngày cấp đối với trường hợp xác nhận về cư trú. Trường hợp thông tin về cư trú của công dân có sự thay đổi, điều chỉnh và được cập nhật trong cơ sở dữ liệu về cư trú thì xác nhận này hết giá trị kể từ thời điểm thay đổi.